

Số: 1788/QĐ-ĐHSP

Thừa Thiên Huế, ngày 16 tháng 8 năm 2021

## QUYẾT ĐỊNH

### Ban hành Quy trình Xây dựng và phát triển chương trình dạy học theo chuẩn đầu ra các ngành đào tạo trình độ đại học

#### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

Căn cứ Nghị định số 30/CP ngày 04 tháng 4 năm 1994 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Đại học Huế;

Căn cứ Quyết định số 1389/QĐ-ĐHH ngày 10 tháng 7 năm 2014 của Giám đốc Đại học Huế về việc ban hành Quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Đại học Huế, các trường đại học thành viên và đơn vị trực thuộc;

Căn cứ Quyết định số 2196/BGDĐT-GDDH ngày 22 tháng 4 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng và công bố chuẩn đầu ra ngành đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 4 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đại học đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;

Căn cứ Quyết định số 900/QĐ-ĐHH ngày 23 tháng 8 năm 2017 của Giám đốc Đại học Huế về việc ban hành Quy định đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ tại Đại học Huế;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo Đại học,

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy trình Xây dựng và phát triển chương trình dạy học theo chuẩn đầu ra các ngành đào tạo trình độ đại học tại Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trưởng Phòng Đào tạo đại học, trưởng các khoa, phòng, các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: VT, ĐTĐH&CTSV.

*nam*



HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Lê Anh Phương

**QUY TRÌNH**  
**XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHƯƠNG TRÌNH DẠY HỌC**  
**THEO CHUẨN ĐẦU RA CÁC NGÀNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1789/QĐ-ĐHSP ngày 16 tháng 8 năm 2021*  
*của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế)*

**1. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG**

**1.1. Phạm vi, đối tượng áp dụng**

Quy trình này áp dụng cho việc xây dựng và phát triển các chương trình dạy học trình độ đại học theo chuẩn đầu ra tại Trường Đại học Sư phạm.

**1.2. Các khái niệm, thuật ngữ**

1.2.1. Quy trình đào tạo bao gồm xây dựng và áp dụng chuẩn đầu ra, chương trình dạy học, phương pháp giảng dạy và học tập (kể cả nghiên cứu khoa học), thực thi chương trình đào tạo, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, tuyển sinh và cấp bằng tốt nghiệp.

1.2.2. Chương trình đào tạo là một hệ thống các hoạt động giáo dục, đào tạo được thiết kế và tổ chức thực hiện nhằm đạt được các mục tiêu đào tạo, hướng tới cấp một văn bằng giáo dục đại học cho người học. Chương trình đào tạo bao gồm mục tiêu, khối lượng kiến thức, cấu trúc, nội dung, phương pháp và hình thức đánh giá đối với môn học, ngành học, trình độ đào tạo, chuẩn đầu ra phù hợp với Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

1.2.3. Chương trình dạy học (Curriculum) của một chương trình đào tạo ở một trình độ cụ thể bao gồm: mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể và chuẩn đầu ra đối với ngành học và mỗi học phần; nội dung đào tạo, phương pháp đánh giá và thời lượng đối với ngành học và mỗi học phần. Chương trình dạy học được xây dựng và hoàn thiện theo phương pháp CDIO nhằm đào tạo sinh viên toàn diện cả về kiến thức chuyên môn, kỹ năng và phẩm chất đạo đức, trong đó nhấn mạnh năng lực thực hành (năng lực CDIO) và ý thức trách nhiệm xã hội, đảm bảo cho sinh viên được học tập chủ động và trải nghiệm thực tiễn.

1.2.4. Chuẩn đầu ra là yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực của người học sau khi hoàn thành một chương trình đào tạo, gồm cả yêu cầu tối thiểu về kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm của người học khi tốt nghiệp.

**1.3. Mục tiêu**

Đào tạo theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực của người học trang bị những phẩm chất nghề nghiệp, năng lực chung, năng lực chuyên môn và năng lực của



người học đề đương đầu với những thách thức chuyên môn luôn phát triển, nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo, đáp ứng cao yêu cầu của thực tế và thích ứng tốt với môi trường làm việc luôn thay đổi của sinh viên khi tốt nghiệp.

## **2. XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH DẠY HỌC**

Chương trình dạy học được xây dựng phải chú ý đến các yêu cầu sau:

- Thể hiện mục tiêu của chương trình đào tạo trong kết quả học tập từng môn học và từng khối kiến thức;
- Đảm bảo các môn học bổ sung, hỗ trợ nhau và liên quan chặt chẽ với nhau;
- Đan xen quá trình học tập chuyên môn nghề nghiệp với rèn luyện các kỹ năng.

*Quy trình xây dựng chương trình dạy học:*

Bước 1. Hiệu trưởng ra quyết định thành lập nhóm chuyên gia xây dựng chương trình dạy học. Thành phần nhóm chuyên gia gồm các đại diện cơ sở sử dụng sinh viên sau tốt nghiệp, giảng viên, cán bộ quản lý các cấp, các chuyên gia trong và ngoài nước liên quan đến ngành đào tạo, sinh viên và cựu sinh viên.

Bước 2. Nhóm chuyên gia khảo sát nhu cầu đào tạo. Nhóm nghiên cứu cần xác định nhu cầu giáo viên phổ thông và mầm non theo từng bậc học trong chương trình giáo dục phổ thông theo trình độ và ngành đào tạo; xác định yêu cầu về khối lượng kiến thức tối thiểu và yêu cầu về năng lực người học đạt được sau khi tốt nghiệp.

Bước 3. Nhóm chuyên gia xây dựng mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể và chuẩn đầu ra của chương trình dạy học.

Bước 4. Nhóm chuyên gia xác định cấu trúc, khối lượng kiến thức tối thiểu đảm bảo mục tiêu đào tạo và chuẩn đầu ra.

Bước 5. Nhóm chuyên gia nghiên cứu chương trình đào tạo hiện hành cùng trình độ của các cơ sở đào tạo khác (trong và ngoài nước), đối chiếu, so sánh để hoàn thiện chương trình đào tạo.

Bước 6. Nhóm chuyên gia triển khai thiết kế đề cương chi tiết học phần theo chương trình đào tạo đã xác định.

Bước 7. Tổ chức hội thảo để lấy ý kiến đóng góp từ các nhà quản lý, nhà khoa học, chuyên gia, cơ sở tuyển dụng sinh viên sau khi tốt nghiệp, giảng viên, sinh viên và cựu sinh viên... và hoàn thiện chương trình dạy học.

Bước 8. Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường họp thông qua và Trình Hiệu trưởng ban hành; công bố trên website của Trường.

Bước 9. Đánh giá và cập nhật thường xuyên nội dung chương trình môn học và phương pháp giảng dạy dựa trên các tiến bộ mới của lĩnh vực chuyên ngành và yêu cầu của việc sử dụng lao động.

## **3. RÀ SOÁT, CẬP NHẬT CHƯƠNG TRÌNH DẠY HỌC**

Bước 1. Lập kế hoạch rà soát và cập nhật chương trình dạy học.

Bước 2. Thu thập thông tin, minh chứng liên quan đến sự cần thiết phải cập nhật chương trình dạy học

Bước 3. Đánh giá về tính hiệu quả của chương trình đào tạo đang thực hiện

Bước 4. Dự thảo những nội dung cần sửa đổi, cập nhật chương trình dạy học

Bước 5. Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường xem xét, thông qua nội dung sửa

đổi, cập nhật chương trình dạy học

Bước 6. Hiệu trưởng phê duyệt và ban hành chương trình đào tạo sửa đổi, cập nhật; công bố cho xã hội thông qua báo chí.

#### 4. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Quy định này có hiệu lực kể từ ngày được ban hành. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc, các đơn vị báo cáo Trường qua Phòng Đào tạo đại học để xem xét, giải quyết.

*nam*

**HIỆU TRƯỞNG**



**PGS.TS. Lê Anh Phương**



## PHIẾU THU THẬP THÔNG TIN CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH DẠY HỌC

Ngày thu thập thông tin:...../...../.....

Phương pháp thu thập thông tin: Điện thoại  Email  Phỏng vấn trực tiếp

### Phần 1. Thông tin chung về cơ quan/tổ chức/cá nhân cung cấp thông tin

#### A. Thông tin chung về người cung cấp thông tin

1. Họ và tên:.....

2. Năm sinh:..... Giới tính: Nam  Nữ

3. Trình độ học vấn:

Tiến sĩ  Thạc sĩ  Cử nhân  Khác

4. Nghề nghiệp: ..... Chức vụ (nếu có):.....

5. Điện thoại:.....

Email:.....

#### B. Thông tin chung về đơn vị/tổ chức

6. Tên đơn vị/tổ chức:.....

.....

7. Địa chỉ :.....

Điện thoại: .....Email:.....

8. Đơn vị/tổ chức thuộc thành phần/ngành nào?

Quản lý Nhà nước

Khu vực viện nghiên cứu, trường đại học

Khu vực kinh tế nhà nước

Khu vực kinh tế tư nhân

Khu vực có vốn đầu tư nước ngoài

Các tổ chức quốc tế, NGOs...

Thành phần khác.....

9. Đơn vị/tổ chức thuộc lĩnh vực/ngành nào?

- Giáo dục, dịch vụ tư vấn
- Văn hóa, nghệ thuật, thể thao, xã hội nhân văn
- Quản lý Nhà nước, an ninh, quốc phòng
- Các lĩnh vực khác

10. Tổng số nhân lực:.....

Nhỏ hơn 30  30-100  100-300  Trên 300

11. Năm thành lập:.....

12. Đơn vị/tổ chức của Ông/Bà cần nhân sự liên quan đến lĩnh vực (ngành đào tạo) ở các vị trí nào? Với từng vị trí đó, đơn vị/tổ chức yêu cầu người xin việc phải có kiến thức, kỹ năng và năng lực tự chủ và trách nhiệm như thế nào?

Số TT	Vị trí – Phòng/ban	Yêu cầu		
		Về kiến thức	Về kỹ năng	Năng lực tự chủ và trách nhiệm
1	...	...	...	...
2	...	...	...	...
...	...	...	...	...

13. Theo quý Ông/Bà, sinh viên ngành..... ra trường có thể làm trong những lĩnh vực nào?

.....

.....

14. Theo Ông/Bà, sinh viên ngành ..... ra trường có thể làm ở những vị trí công tác cụ thể nào (ứng với từng lĩnh vực mà Ông/Bà đã lựa chọn ở trên?)

STT	Lĩnh vực	Vị trí công tác
1	.....	.....
2	.....	.....
....	.....	.....

## Phần 2. Đánh giá các kỹ năng cần có của sinh viên tốt nghiệp ngành.....

15. Ông/Bà đánh giá như thế nào về mức độ cần thiết của các kỹ năng sau đây đối với sinh viên tốt nghiệp ngành...? (Khoanh tròn vào mức độ lựa chọn). Theo Ông/Bà, sinh

viên tốt nghiệp ngành..... đang làm việc ở đơn vị/tổ chức của quý Ông/Bà (nếu có) đã đạt được các kỹ năng ở mức độ nào? (Khoanh tròn vào mức độ lựa chọn).

STT	Các kỹ năng	Mức độ cần thiết	Mức độ đạt được
		1. Không cần thiết – 2. Ít cần thiết - 3. Không biết – 4. Cần thiết - 5. Rất cần thiết	1. Biết – 2. Hiểu & ứng dụng - 3. Phân tích – 4. Tổng hợp - 5. Đánh giá & sáng tạo
<b>A</b>	<b>Kỹ năng và phẩm chất cá nhân về nghề nghiệp</b>		
1	Khả năng lập luận tư duy và giải quyết vấn đề	❶ ❷ ❸ ❹ ❺	❶ ❷ ❸ ❹ ❺
2	Khả năng nghiên cứu và khám phá kiến thức	❶ ❷ ❸ ❹ ❺	❶ ❷ ❸ ❹ ❺
3	Khả năng tư duy hệ thống	❶ ❷ ❸ ❹ ❺	❶ ❷ ❸ ❹ ❺
4	Kỹ năng và phẩm chất cá nhân	❶ ❷ ❸ ❹ ❺	❶ ❷ ❸ ❹ ❺
5	Kỹ năng và phẩm chất đạo đức cá nhân	❶ ❷ ❸ ❹ ❺	❶ ❷ ❸ ❹ ❺
6	Kỹ năng và phẩm chất đạo đức nghề nghiệp	❶ ❷ ❸ ❹ ❺	❶ ❷ ❸ ❹ ❺
7	Kỹ năng và phẩm chất đạo đức xã hội	❶ ❷ ❸ ❹ ❺	❶ ❷ ❸ ❹ ❺
<b>B</b>	<b>Kỹ năng và phẩm chất giữa các cá nhân</b>		
1	Làm việc theo nhóm	❶ ❷ ❸ ❹ ❺	❶ ❷ ❸ ❹ ❺
2	Giao tiếp	❶ ❷ ❸ ❹ ❺	❶ ❷ ❸ ❹ ❺
3	Giao tiếp sử dụng ngoại ngữ	❶ ❷ ❸ ❹ ❺	❶ ❷ ❸ ❹ ❺
<b>C</b>	<b>Năng lực thực hành nghề nghiệp</b>		
1	Hiểu bối cảnh xã hội và ngoại cảnh	❶ ❷ ❸ ❹ ❺	❶ ❷ ❸ ❹ ❺
2	Hiểu bối cảnh tổ chức	❶ ❷ ❸ ❹ ❺	❶ ❷ ❸ ❹ ❺
3	Hình thành ý tưởng (năng lực vận dụng kiến thức, kỹ năng vào thực tiễn)	❶ ❷ ❸ ❹ ❺	❶ ❷ ❸ ❹ ❺
4	Xây dựng phương án (năng lực vận dụng kiến thức, kỹ năng vào thực tiễn)	❶ ❷ ❸ ❹ ❺	❶ ❷ ❸ ❹ ❺
5	Thực hiện phương án (năng lực sáng tạo, phát triển và dẫn dắt sự thay đổi trong nghề nghiệp)	❶ ❷ ❸ ❹ ❺	❶ ❷ ❸ ❹ ❺

STT	Các kỹ năng	Mức độ cần thiết	Mức độ đạt được
		1. Không cần thiết – 2. Ít cần thiết - 3. Không biết – 4. Cần thiết - 5. Rất cần thiết	1. Biết – 2. Hiểu & ứng dụng - 3. Phân tích – 4. Tổng hợp - 5. Đánh giá & sáng tạo
6	Vận hành phương án (năng lực sáng tạo, phát triển và dẫn dắt sự thay đổi trong nghề nghiệp)	❶ ❷ ❸ ❹ ❺	❶ ❷ ❸ ❹ ❺

16. Ngoài các kỹ năng đã được liệt kê trong câu hỏi 15, theo quý Ông/Bà, một sinh viên tốt nghiệp ngành..... cần có thêm các kỹ năng nào?

*Vui lòng ghi rõ các kỹ năng đó.....*

.....

**Xin chân thành cảm ơn !**